TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2025/HS - ST
Ngày 08 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, Ông Quàng Văn Tiện.

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Huổi Một, huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2025/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2025/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 117/2025/HSST-QĐ ngày 02/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn D** – Sinh năm 1993 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản B, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn T1 và con bà Quàng Thị O; Bị cáo có vợ là Lò Thị N1 và 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 17 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án số 29/20222/HS-ST ngày 29/11/2022. Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ 19/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 28/12/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút, ngày 18/12/2024 tổ công tác Công an xã N làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại bản B, xã N đã phát hiện Lò Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng và 07 viên nén màu hồng (D khai nhận là Heroine và

Hồng phiến). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Ngày 19/12/2024 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của D, kết quả: 07 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,67 gam, trích 02 viên có khối lượng 0,18 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D1, vật chứng còn lại 05 viên có khối lượng 0,49 gam lưu kho ký hiệu L; Số bột màu trắng có khối lượng là 0,13 gam đã trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu D2;

Kết luận giám định số 54/KL-KTHS ngày 21/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

+ Mẫu ký hiệu D2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam.

+ Mẫu ký hiệu D1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam;

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất" và 0,67 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lò Văn D khai nhận*:* Khoảng 20 giờ ngày 17/12/2024 Lò Văn D cầm theo 200.000 đồng đi bộ từ nhà đến bản P, xã N, huyện S để tìm mua ma túy sử dụng. Đến bản P thì D gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, D hỏi mua được của người này 200.000 đồng ma túy (gồm 150.000 đồng Hồng phiến và 50.000 đồng Heroine) thì người phụ nữ này lấy từ trong túi đeo trên người ra đưa cho D 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine và 08 viên Hồng phiến. Mua được ma túy D đi vào bụi cây ven đường trích ra một ít Heroine và 01 viên Hồng phiến sử dụng bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp. Sử dụng xong D gói số ma túy còn lại cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc sau đó đi bộ về nhà, khi về đến khu vực đường dân sinh thuộc bản B, xã N, huyện S thì bị tổ công tác làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSSM ngày 21 tháng 02 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định và 01 mảnh nilon. Bị cáo được miễn phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 21 giờ 40 phút, ngày 18/12/2024 đối với Lò Văn D cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng và 07 viên nén màu hồng. Kết luận giám định số 54/KL-KTHS ngày 21/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,67 gam loại Methamphetamine và 0,13 gam loại Heroine (Heroin)*

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/12/2024 khi bị cáo Lò Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam ma túy loại Heroine và 0,67 gam ma túy loại Methamphetamine (Tổng khối lượng hai chất là 0,80 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i

khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm tù, thuộc trường hợp nghiêm trọng

Như vậy, nội dung Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, khi lượng hình cần phải đưa ra một mức án tương xứng, phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đặc điểm về nhân thân bị cáo để đưa ra một mức án phù hợp nhất nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật mà vẫn đảm bảo biện pháp giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,49 gam Methamphetamine được đựng trong 1 túi nilon là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 mảnh nilon là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người phụ nữ dân tộc Mông bị cáo khai là người đã bán ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác để CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo 02 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 0,49 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon và 01 mảnh nilon màu hồng. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong dán kín theo quy định của pháp luật, trên mép niêm phong có mã số 0005363.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ – VKS ngày 19/02/2025 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/02/2025 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/4/2025)./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Công an Tỉnh (phòng PV06);
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung